

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN
Bộ Môn Ngoại Ngữ

BÁO CÁO HỌC THUẬT
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2018 - 2019

HƯỚNG DẪN KỸ NĂNG NÓI IELTS PHẦN 2
CHỦ ĐỀ 'IMPORTANT EVENTS'



Trương Thị Thanh Thủy

Báo cáo viên: GV.ThS Lê Thị Thúy Hà
Đơn vị: Bộ môn Ngoại ngữ, Khoa KHCB

Hà Nội – 10/2018

BIÊN BẢN TRÌNH BÀY BÁO CÁO TẠI CÂU LẠC BỘ TIẾNG ANH

Học kỳ 1, năm học 2018 - 2019

Thời gian : 9h30 ngày 15 -11 - 2018
Địa điểm : Văn phòng Bộ môn Ngoại Ngữ, P.07-T11, nhà C12
Thành phần : Các cán bộ, giảng viên trong khoa và trường
Chủ trì : GV.ThS. Trương Thị Thanh Thủy, Phó Trưởng Bộ môn Ngoại Ngữ
Thư ký : GV. ThS. Nguyễn Thị Cúc
Tên báo cáo : “Hướng dẫn kỹ năng thi nói IELTS phần 2 chủ đề *“Marriage”*
Báo cáo viên : GV. ThS. Lê Thị Thúy Hà

TIẾN TRÌNH

1. Báo cáo viên trình bày bản báo cáo.

Nội dung trình bày:

a. Báo cáo viên giới thiệu các thì ngữ pháp như thì tương lai đơn, tương lai gần, hiện tại đơn và hiện tại tiếp diễn và giúp thành viên tham dự phân biệt sự khác nhau trong cách sử dụng các thì trên khi diễn đạt lịch trình, kế hoạch, dự định trong tương lai liên quan đến chủ đề *“Marriage”*.

- Các thành viên tham dự thảo luận vấn đề báo cáo viên đưa ra, trao đổi các câu hỏi tranh luận và báo cáo viên kết luận vấn đề.

b. Báo cáo viên giới thiệu, phân tích cách sử dụng các từ, cụm từ, các câu trúc cần thiết nhằm cung cấp lượng từ vựng hữu ích liên quan tới chủ đề *“Marriage”* cho người tham dự.

- Các thành viên tham dự thảo luận vấn đề báo cáo viên đưa ra, trao đổi các câu hỏi tranh luận và báo cáo viên kết luận vấn đề.

c. Báo cáo viên cung cấp dàn ý, hướng dẫn các thành viên các bước cần thiết để trình bày chủ đề *“Marriage”*.

- Các thành viên tham dự chuẩn bị chủ đề theo hướng dẫn, trình bày chủ đề trước các thành viên khác trong CLB. Các thành viên cùng thảo luận, đưa ý kiến. Báo cáo viên kết luận vấn đề.

2. Nhận xét

a. G.V. ThS. Trần Đình Thước: Báo cáo giúp người tham dự tránh mắc lỗi khi sử dụng các thì tương lai đơn, tương lai gần, hiện tại đơn và hiện tại tiếp diễn để diễn đạt lịch trình, dự định, kế hoạch tương lai liên quan đến chủ đề *“Marriage”*.

b. G.V. ThS. Nguyễn Hồng Vân: Báo cáo giúp người tham dự biết cách sử dụng một số lượng từ vựng cần thiết liên quan tới chủ đề.

c. G.V. ThS. Trương Thị Thanh Thủy: Báo cáo giúp người tham dự biết cách trình bày chủ đề theo dàn ý, hợp logic, sử dụng lượng từ vựng phù hợp và các hiện tượng ngữ pháp chính xác.

3. Kết luận

Báo cáo “Hướng dẫn kỹ năng thi nói IELTS phần 2 chủ đề “*Marriage*” do GV. ThS.

Lê Thị Thúy Hà trình bày tại CLB tiếng Anh đạt chất lượng một báo cáo học thuật.

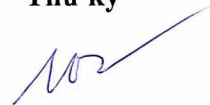
Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2018

Chủ trì



GV. ThS. Trương Thị Thanh Thủy

Thư ký



GV. ThS. Nguyễn Thị Cúc

DANH SÁCH CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN THAM DỰ CLB TIẾNG ANH

Thời gian: 15/11/2018

Địa điểm: VP Bộ môn Ngoại ngữ (1107)

Người trình bày: ThS. Lê Thị Thuý Hà

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ký tên
1	Nguyễn Hồng Vân	BM NN	Nguyễn
2	Nguyễn Thị Cúc	BM NN	Hà
3	Trần Đức Hòa	BM - KTC	Hà
4	Nguyễn Thị Hiền	BM Toán	Nguyễn
5	Hoàng Thị Chung	Qua Môn Ngoại	Chung
6	Lê Thị Hương Giang	BM Toán	Hà
7	Lê Thị Thuý Hà	BM NN	Thuý Hà
8	Hoàng Ngọc Huyền	BM Toán	Hà
9	Trần Đình Thước	BM NN	Thước
10	Nguyễn Ánh Hoa	BM NN	Hà
11			
12			
13			
14			
15			
16			
17			
18			
19			
20			
21			
22			
23			
24			
25			
26			
27			
28			
29			
30			
31			
32			
33			
34			

Số: **1192**/QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày **25** tháng 09 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép thực hiện báo cáo học thuật
tại các Bộ môn trong học kỳ I năm học 2018-2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường Đại học;

Căn cứ Thông tư số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;


Căn cứ Chương IV Hoạt động sinh hoạt học thuật của giảng viên Quy định về việc Quản lý hoạt động nghiên cứu sinh hoạt học thuật của các giảng viên và cán bộ khoa học tại các bộ môn, ban hành theo Quyết định số 856/QĐ-MĐC, ngày 03/7/2017;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép thực hiện 136 báo cáo học thuật (có danh mục kèm theo) trong học kỳ I năm học 2018-2019.

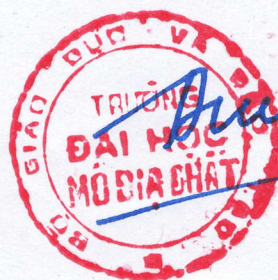
Điều 2. Các giảng viên và cán bộ khoa học có tên trong Điều 1 có trách nhiệm thực hiện báo cáo học thuật theo Quy định của Nhà trường đúng với nội dung thực hiện và thời gian đã được đăng ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế, phòng Tài vụ, Trưởng các Khoa, Bộ môn, các giảng viên và cán bộ khoa học có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HUMG eOFFICE;
- Lưu: HCTH, KHQT(06).

K. HIỆU TRƯỞNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
GS.TS *Bùi Xuân Nam*

DACH MỤC BÁO CÁO HỌC THUẬT
THỰC HIỆN TRONG HỌC KỲ I NĂM HỌC 2018-2019
 (kèm theo Quyết định số. 1192 ngày. 25 tháng 9 năm 2018)

TT	Họ và tên người báo cáo	Tên báo cáo học thuật	Thời gian báo cáo dự kiến
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN			
Bộ môn Tin học cơ bản			
1	Tạ Quang Chiêu	Tìm hiểu mô hình đào tạo trực tuyến	12/2018
2	Đào Thị Thu Vân	Nghiên cứu phần mềm Active Presenter để xây dựng bài giảng cho bộ môn Tin học cơ bản	12/2018
3	Đặng Hữu Nghị	Tìm hiểu về Elearning	12/2018
4	Vũ Lan Phương	Xây dựng bài giảng điện tử cho phần 3.1, 3.2 môn Tin đại cương	12/2018
5	Dương Chí Thiện	Ứng dụng phần mềm Presenter xây dựng bài giảng điện tử	12/2018
6	Bùi Thị Vân Anh	Áp dụng Elearning vào bài giảng tin đại cương mục 4.3 và 5.3	12/2018
7	Phạm Đức Hậu	Nghiên cứu, xây dựng chương trình mô phỏng thuật toán Deap – Sort	12/2018
8	Vương Thị Như Quỳnh	Xây dựng bài giảng Elearning bằng phần mềm Presenter7	12/2018
9	Đặng Quốc Trung	Nghiên cứu xây dựng chương trình mô phỏng các thao tác của B-Tree	12/2018
Bộ môn Khoa học máy tính			
10	Lê Hồng Anh	Xử lý dữ liệu lớn với Apache Spark	01/2019
11	Nguyễn Thùy Dương	Một số phương pháp trích chọn đặc trưng ảnh phục vụ cho việc xây dựng cơ sở dữ liệu đa phương tiện	01/2019
12	Nông Thị Oanh	Các mô hình cơ bản trong phân tích và thiết kế hướng đối tượng	01/2019
Bộ môn Mạng máy tính			
13	Đỗ Như Hải	Nghiên cứu mô hình ứng dụng ITIL cho doanh nghiệp	12/2018
14	Phạm Đình Tân	Nghiên cứu biểu diễn chuyển động khớp tay robot trong Matlab	12/2018
15	Trần Thị Thu Thúy	Nghiên cứu giao thức BGP	12/2018
16	Diêm Công Hoàng	Lập trình giao diện người dùng trong MatLab sử dụng kỹ thuật mô phỏng mạng	12/2018
17	Đào Anh Thư	Tìm hiểu về hệ thống quản lý học tập LMS	12/2018
18	Đặng Xuân Điệp	Tìm hiểu về truyền sóng vô tuyến trong môi trường nước	12/2018
KHOA DẦU KHÍ			
Bộ môn Khoan Khai thác			
19	Trương Văn Từ	Ứng dụng dung dịch khoan polymer dương (cation) trong khoan dầu khí	10/2018
20	Nguyễn Tiến Hùng	Biện giải góc lắp đặt răng mũi khoan hợp kim cứng	11/2018
21	Nguyễn Văn Thành	Lắng đọng muối ống khai thác dầu ở các giếng khai thác bể Cửu Long và biện pháp xử lý	12/2018

TT	Họ và tên người báo cáo	Tên báo cáo học thuật	Thời gian báo cáo dự kiến
Bộ môn Địa chất dầu khí			
22	Bùi Thị Ngân	Dấu vết sinh học (oil biomarkers) và ứng dụng trong xác định nguồn gốc tuổi, độ trưởng thành của dầu	12/2018
23	Phạm Văn Tuấn	Nghiên cứu bao thể trong phân tích bề trầm tích	12/2018
Bộ môn Địa vật lý			
24	Kiều Duy Thông	Tổng quan ứng dụng địa vật lý tầng nông	10/2018
25	Phan Thiên Hương	Ứng dụng địa chấn trong tìm kiếm than	02/2019
Bộ môn Thiết bị dầu khí và công trình			
26	Triệu Hùng Trường	Định hướng phát triển các hướng chuyên môn của bộ môn Thiết bị dầu khí và công trình trong tình hình mới	12/2018
27	Hoàng Anh Dũng	Một số công nghệ mới trong chế tạo choòng khoan PDC	01/2019
28	Nguyễn Thanh Tuấn	Khả năng áp dụng khóa đào tạo T-Bioset của các công ty dầu khí vào chương trình đào tạo kỹ sư Thiết bị dầu khí	10/2018
KHOA KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH			
Bộ môn Quản trị Doanh nghiệp Mở			
29	Nguyễn Ngọc Khánh	Đặc điểm các mô hình quản trị thương mại điện tử tại Việt Nam	12/2018
30	Đào Anh Tuấn	Xây dựng các kỹ năng thực thành thương mại điện tử cho sinh viên chuyên ngành Quản trị Thương mại điện tử	12/2018
31	Nguyễn Thị Hoài Nga	Đặc điểm của người tiêu dùng trong thương mại điện tử	12/2018
32	Đặng Huy Thái	Hoàn thiện phương pháp phân tích tính chất nhịp nhàng của quá trình sản xuất trong các doanh nghiệp mở	11/2018
33	Lê Đình Chiêu	Khởi nghiệp kinh doanh bằng thương mại điện tử trong thời đại cách mạng công nghệ 4.0	12/2018
34	Lê Đình Chiêu	Nhận diện chuỗi giá trị ngành thương mại điện tử bán lẻ ở Việt Nam	12/2018
35	Nguyễn Thị Hường	Experiences from Toyota motor Vietnam and feasibility in Vietnam mining management	9/2018
36	Nguyễn Thị Hường	Tác động của thương mại điện tử tới quản trị logistics	12/2018
37	Nguyễn Đức Thắng	Văn hóa và niềm tin người tiêu dùng trong phát triển thương mại điện tử tại Việt Nam	12/2018
38	Đồng Thị Bích	Giới thiệu nội dung chính của một số Thông tư, Nghị định liên quan đến dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin - Khả năng vận dụng để viết bài giảng Quản trị dự án thương mại điện tử	12/2018
39	Nguyễn Văn Thường	Những cách thức để xây dựng thương hiệu điện tử hiệu quả	12/2018
40	Phan Thị Thùy Linh	Các phương thức thanh toán điện tử ở Việt Nam hiện nay	12/2018

TT	Họ và tên người báo cáo	Tên báo cáo học thuật	Thời gian báo cáo dự kiến
41	Phạm Kiên Trung	Một số chỉ tiêu đánh giá hiệu quả của quản trị thương mại điện tử	11/2018
42	Lê Thị Thu Hường	Giới thiệu hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hiện nay ở Việt Nam	12/2018
43	Lê Văn Chiến	Lập kế hoạch kinh doanh cho thương mại điện tử	12/2018
Bộ môn Kế toán doanh nghiệp			
44	Phạm Thị Hồng Hạnh	Tìm hiểu chuẩn mực kế toán quốc tế IAS23 (chi phí đi vay) đối chiếu với chuẩn mực kế toán Việt Nam	12/2018
45	Nguyễn Thị Minh Thu	Nghiên cứu chuẩn mực kế toán quốc tế số 41 – Nông nghiệp. Điều kiện áp dụng đối với Việt Nam	12/2018
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN			
Bộ môn Cơ lý thuyết			
46	Trần Đình Sơn	Mạch RLC có đạo hàm cấp phân số	12/2018
47	Trần Thị Trâm	Mô phỏng động lực học robot cơ cấu song song	12/2018
48	Nguyễn Huy Thế	Xu hướng phát triển của các loại sàng rung trong công nghiệp khai khoáng	12/2018
49	Bùi Thị Thúy	Tính toán dao động của cơ hệ có đạo hàm cấp phân số bằng phương pháp Laplace	12/2018
50	Phạm Ngọc Chung	Nghiên cứu một số đặc trưng của tập hút và ứng dụng trong cơ học	12/2018
51	Đinh Công Đạt	Động lực học và điều khiển robot 2 khâu T-R đàn hồi	12/2018
Bộ môn Hóa học			
52	Công Tiến Dũng	Những tiến bộ trong nghiên cứu xử lý bùn đỏ bằng công nghệ polyme vô cơ (Advances in red mud treatment by geopolymer technology)	12/2018
53	Hà Mạnh Hùng	Nghiên cứu khả năng hấp thụ sóng điện từ của màng Polypyrrol pha tạp axit oxalic	12/2018
Bộ môn Toán			
54	Lê Thị Hương Giang	Một số dạng toán ma trận, định thức phục vụ kì thi Olympic sinh viên môn Đại số	01/2019
55	Nguyễn Thu Hằng	Hướng dẫn thực hành môn xác suất thống kê trên Excel	01/2019
56	Nguyễn Thế Lâm	Chứng minh bất đẳng thức tích phân sử dụng khai triển Taylor	01/2019
57	Lê Bích Phượng	Tìm hiểu về Trí tuệ nhân tạo và học máy	01/2019
58	Hoàng Ngự Huân	Định lý Fecma lớn: lịch sử và ứng dụng	01/2019
59	Phạm Ngọc Anh	Một số ví dụ ứng dụng hàm nhiều biến trong bài toán kinh tế	01/2019
60	Nguyễn Thị Kim Sơn	Một số bài toán về dãy số và giới hạn	01/2019
61	Nguyễn Thị Lan Hương	Hàm Squeezing trên một số miền phức	01/2019
62	Nguyễn Trường Thanh	Bài toán ổn định hữu hạn	01/2019
63	Nguyễn Thị Hằng	Phân phối trên nghiệm liên hợp và trên nghiệm thiếu thông tin trong một số mô hình	01/2019
64	Đào Xuân Hưng	Ứng dụng số phức để giải bài toán dựng hình và bài toán quỹ tích	01/2019

TT	Họ và tên người báo cáo	Tên báo cáo học thuật	Thời gian báo cáo dự kiến
65	Phạm Tuấn Cường	Phương pháp quy nạp toán học chứng minh đẳng thức và bất đẳng thức	01/2019
66	Nguyễn Minh Mẫn	Nghiệm dao động của phương trình vi phân cấp 1 có trễ biến thiên	01/2019
67	Nguyễn Văn Ngọc	Một số bài toán đếm áp dụng dãy truy hồi	01/2019
68	Nguyễn Thị Hiền	Tính chất của tập hút toàn cục đối với phương trình khuếch tán	01/2019
Bộ môn Vật lý			
69	Vũ Bá Dũng	Vai trò của lực ma sát trong chuyển động quay của bánh xe truyền động và bánh xe không truyền động	12/2018
70	Nguyễn Thị Diệu Thu	Ứng dụng từ trường trong tuyến từ	12/2018
71	Dư Thị Xuân Thảo	Lý thuyết lượng tử về hiện tượng phân rã anpha và về định lý Geiger-Nutall	12/2018
Bộ môn Ngoại ngữ			
72	Nguyễn Ánh Hoa	Hướng dẫn thi kỹ năng nói IELTS phần 2 chủ đề "Jobs"	10/2018
73	Nguyễn Thị Cúc	Hướng dẫn thi kỹ năng nói IELTS phần 2 về chủ đề "My favorite photograph"	10/2018
74	Trần Đình Thước	Sự hòa hợp giữa chủ ngữ và động từ	10/2018
75	Nguyễn Hồng Vân	Hướng dẫn kỹ năng thi nói IELTS phần 2 chủ đề : "Heroism"	9/2018
76	Trịnh Thị Vân	Hướng dẫn kỹ năng thi nói IELTS phần 2 chủ đề "Sports and Exercises"	11/2018
77	Nguyễn Thị Thu Phúc	Một số thủ thuật học tính từ trái nghĩa	11/2018
78	Trương Thị Thanh Thủy	M-learning trong dạy và học tiếng Anh (phần I)	11/2018
79	Nguyễn Thị Thảo	Trạng từ chỉ phương thức trong tiếng Anh	11/2018
80	Vũ Thanh Tâm	Hướng dẫn thi kỹ năng nói IELTS phần 2 về chủ đề "Describing people"	11/2018
81	Lê Thị Thúy Hà	Hướng dẫn kỹ năng nói phần 2 trong IELTS với chủ đề: "Important events"	11/2018
82	Nguyễn Mộng Lân	Biện pháp nâng cao hiệu quả làm bài thi nghe phần 3,4 trong giáo trình KET	11/2018
83	Đặng Thanh Mai	Hướng dẫn kỹ năng nói phần 2 trong IELTS với chủ đề "Clothes"	11/2018
84	Nguyễn Thị Nguyệt Ánh	Phương pháp học tập kết hợp (Blended Learning) trong dạy và học ngoại ngữ (phần I)	11/2018
85	Dương Thuý Hường	Đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành: khó khăn và giải pháp (phần 1)	11/2018
86	Cao Xuân Hiền	Kỹ năng làm bài tập chuyển câu trong TestBook	11/2018
KHOA KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT ĐỊA CHẤT			
Bộ môn Địa chất công trình			
87	Nguyễn Văn Phóng	Thiết kế quan trắc hố móng sâu, cơ sở lý thuyết và thực nghiệm	01/2019
88	Phạm Minh Tuấn	Quan trắc ổn định hố móng sâu bằng thiết bị Inclinator kết hợp phương pháp trắc địa. Áp dụng tại nhà máy Samsung, khu công nghiệp Yên Phong, Bắc Ninh	01/2019

TT	Họ và tên người báo cáo	Tên báo cáo học thuật	Thời gian báo cáo dự kiến
89	Nhữ Việt Hà	Khảo sát xu thế ứng dụng công nghệ mới trong lĩnh vực ĐCCT-ĐKT và đào tạo	01/2019
90	Nguyễn Thị Nụ	Lựa chọn phương pháp thí nghiệm thẩm trong phòng hợp lý nhằm đánh giá chất lượng vật liệu đắp	01/2019
91	Nguyễn Văn Hùng	Tổng quan sử dụng sợi thép bê tông và khả năng ứng dụng ở Việt Nam	01/2019
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ			
Bộ môn Pháp luật			
92	Nguyễn Lê Hà Giang	Vấn đề trích dẫn hợp lý tác phẩm	11/2018
93	Nguyễn Lê Hà Giang	Khái quát về sự phát triển của quy định hôn ước trong pháp luật Việt Nam	11/2018
KHOA MỎ			
Bộ môn Sức bền vật liệu			
94	Nguyễn Như Hùng	Nhiệt động học trong thiết bị làm lạnh	01/2019
95	Dương Đức Hùng	Ý nghĩa và cách vận dụng điều kiện biên trong khảo sát các bài toán cơ học vật rắn biến dạng	01/2019
96	Phạm Tuấn Long	Nội lực trong thanh có liên kết chịu chuyển vị cưỡng bức	01/2019
97	Nguyễn Việt Thắng	Ứng dụng tin học trong thí nghiệm nén bê tông của máy kéo nén đa năng Matest	01/2019
98	Đỗ Ngọc Tú	Nghiên cứu độ tin cậy của công trình tháp bằng thép	01/2019
Bộ môn Khai thác Hầm lò			
99	Lê Tiến Dũng	Nghiên cứu cơ chế sập đổ than nóc trong công nghệ khai thác lò chợ thu hồi than nóc	9/2018
100	Nguyễn Văn Thịnh	Hoàn thiện bài thí nghiệm áp dụng trên sơ đồ thông gió tại phòng thí nghiệm Bộ môn Khai thác hầm lò	11/2018
Bộ môn Tuyển khoáng			
101	Phạm Văn Luận	Đánh giá hiệu quả hoạt động nhà máy tuyển	9/2018
102	Nhữ Thị Kim Dung	Các thiết bị tuyển siêu trọng lực - Những lựa chọn mới để tuyển than cấp hạt mịn	11/2018
103	Phạm Thị Nhung	Một số thiết bị tuyển nổi - trọng lực trên thế giới để ứng dụng vào tuyển nổi cấp hạt thô	11/2018
104	Trần Trung Tới	Cách xây dựng giản đồ E - pH và ứng dụng của nó trong thủy luyện	9/2018
105	Nguyễn Hoàng Sơn	Áp dụng thiết bị tuyển nổi cột dạng tấm nghiêng để tuyển quặng apatit loại 3 Lào Cai và mùn than -0,3mm mỏ Vàng Danh	12/2018
106	Trần Văn Đước	Thực trạng phương pháp xử lý và thu hồi bụi lò cao hiện nay	10/2018
107	Nguyễn Ngọc Phú	Ứng dụng nổ mìn điện tử trong khai thác quặng	12/2018
KHOA MÔI TRƯỜNG			
Bộ môn Địa sinh thái và Công nghệ môi trường			
108	Phạm Khánh Huy Trần Thị Thanh Thủy	Tổng hợp chế tạo vật liệu xúc tác TiO ₂ /GO và một số kết quả đánh giá ban đầu xử lý một số chất ô nhiễm trong nước thải	10/2018

TT	Họ và tên người báo cáo	Tên báo cáo học thuật	Thời gian báo cáo dự kiến
109	Đỗ Cao Cường Phạm Khánh Huy	Đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	10/2018
110	Trần Thị Kim Hà	Nghiên cứu các tác động của dự án khai thác mỏ than Khe Sim đến môi trường	11/2018
111	Đỗ Văn Bình	Nghiên cứu khả năng sử dụng bền vững nguồn nước khoáng Bản Bon, Văn Chấn, Yên Bái	11/2018
112	Phạm Khánh Huy Đỗ Cao Cường	Giới thiệu công nghệ khai thác nước hầm ngang, phục vụ khai thác nước và giảm bớt công trình xử lý sơ bộ trong xử lý nước mặt phục vụ cấp nước sinh hoạt	12/2018
113	Đỗ Thị Hải	Nghiên cứu chất lượng nước sông Bằng Giang - Kỳ Cùng. Đề xuất giải pháp bảo vệ tài nguyên nước	12/2018
Bộ môn Kỹ thuật môi trường			
114	Nguyễn Phương Đông	Phân vùng lãnh thổ Đông Dương lấy ví dụ cho khả năng phát tán đặc biệt các nuclit phóng xạ trong khí quyển từ các trường hợp phát tán của các tai nạn giả định đối với các nhà máy điện hạt nhân	10/2018
115	Đào Trung Thành	Nghiên cứu xác định tải lượng, thành phần tro xỉ của nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh và tiềm năng tái sử dụng làm vật liệu xây dựng	10/2018
116	Nguyễn Thị Hòa	Nghiên cứu, đánh giá các tai biến môi trường liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản vùng Quỳnh Hợp – Tương Dương, Nghệ An	10/2018
KHOA TRẮC ĐỊA, BẢN ĐỒ VÀ QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI			
Bộ môn Trắc địa phổ thông và Sai số			
117	Nguyễn Thị Thu Hương	Trí tuệ nhân tạo và các ứng dụng trong thực tiễn nói chung và trong lĩnh vực Trắc địa Bản đồ	12/2018
Bộ môn Trắc địa Mô			
118	Phạm Công Khải	Nghiên cứu giải pháp kỹ thuật quan trắc chuyển dịch biến dạng công trình theo thời gian thực	9/2018
119	Nguyễn Viết Nghĩa	Ứng dụng máy quét laser 3D mặt đất thành lập mô hình 3D mở lộ thiên	9/2018
120	Phạm Thị Lân	Chiết xuất thông tin độ ẩm đất từ tư liệu ảnh Landsat thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	10/2018
121	Nguyễn Quốc Long	Đánh giá độ chính xác thành lập bản đồ khai thác mỏ lộ thiên bằng công nghệ UAV	10/2018
122	Lê Thị Thu Hà	Chiết xuất thông tin nhiệt bề mặt lớp phủ trên ảnh vệ tinh Landsat 8 OLI	11/2018
123	Phạm Văn Chung	Xây dựng mô hình địa cơ, phân tích dự báo dịch chuyển biến dạng do ảnh hưởng của khai thác hầm lò	11/2018
124	Vương Trọng Kha	Quy trình quan trắc sâu bằng thiết bị Inclinator bờ mỏ lộ thiên	11/2018
125	Võ Ngọc Dũng	Hiệu quả ứng dụng laser trong công tác trắc địa mỏ	11/2018

TT	Họ và tên người báo cáo	Tên báo cáo học thuật	Thời gian báo cáo dự kiến
Bộ môn Địa chính			
126	Nguyễn Thị Dung	Đề xuất một số giải pháp tháo gỡ vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất	01/2019
127	Nguyễn Thị Kim Yên	Một số vấn đề về khai thác nguồn lực tài chính đất đai ở Việt Nam	12/2018
128	Phạm Thế Huynh	Kỹ thuật ra đề thi và chấm thi trắc nghiệm	01/2019
Bộ môn Trắc địa cao cấp			
129	Vũ Văn Trí	Một số kết quả thử nghiệm giao, nhận, đánh giá Bài tập dạng số trong giảng dạy học phần Thiên văn cầu và định vị bằng thiên văn (MS: 4050205), học kỳ 2, năm học 2017-2018.	10/2018
130	Lê Thị Thanh Tâm	Giới thiệu một số phần mềm xử lý số liệu GNSS đang được sử dụng hiện nay	01/2019
131	Nguyễn Văn Lâm	Bình sai mạng lưới dị thường trọng lực đo trực tiếp ứng dụng thuật toán bình sai giao cắt	10/2018
Bộ môn Trắc địa công trình			
132	Nguyễn Việt Hà Trần Ngọc Đông	Bản vẽ tiêu chuẩn độ ổn định mốc khống chế cơ sở trong quan trắc biến dạng công trình	12/2018
133	Trần Viết Tuấn	Bản vẽ công thức đánh giá độ chính xác của trị đo kép dùng trong so sánh độ chính xác của các phương pháp đo trắc địa khác nhau	12/2018
KHOA XÂY DỰNG			
Bộ môn Xây dựng công trình ngầm và Mỏ			
134	Đặng Trung Thành	Một số lưu ý khi sử dụng máy đào hầm thi công công trình ngầm trong các dự án khai thác mỏ	10/2018
135	Đỗ Ngọc Anh	Nghiên cứu đánh giá các thông số ảnh hưởng tới vỏ hầm Metro tiết diện không tròn	12/2018
136	Trần Tuấn Minh	Nghiên cứu ảnh hưởng của tính chất phân lớp đất đá đến độ ổn định của đường lò	11/2018